

Số: 26 /2024/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 06 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về quản lý và sử dụng tiền công đức,
tài trợ để tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh Yên Bái**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 ngày 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị
định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm
2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật
ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều
theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức
lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ được trích lại để tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh Yên Bái theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 và điểm a khoản 1 Điều 3 Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quy định về mức trích từ tiền công đức, tài trợ cho các di tích được giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý và Ban quản lý di tích kiêm nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

b) Các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý di tích kiêm nhiệm được giao quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích.

Điều 2. Thời hạn tiếp nhận và phương thức chuyển kinh phí

1. Thời hạn tiếp nhận

Chậm nhất ngày 15 tháng 01 hằng năm, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý di tích kiêm nhiệm được giao quản lý di tích thực hiện trích tiền công đức, tài trợ thu được của năm trước liền kề theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 và điểm a khoản 1 Điều 3 của Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND vào tài khoản tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ, phục hồi di tích do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch mở tại Kho bạc Nhà nước Yên Bái để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2. Phương thức chuyển kinh phí

Chuyển khoản vào tài khoản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch mở tại Kho bạc Nhà nước Yên Bái.

Điều 3. Lựa chọn danh mục di tích cần tu bổ, phục hồi

1. Rà soát, lập danh mục, đề xuất các di tích cần tu bổ, phục hồi

a) Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, lập danh mục và đề xuất các di tích cần tu bổ, phục hồi của địa phương gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo theo quy định;

b) Nội dung đề xuất cần làm rõ về hiện trạng di tích, sự cần thiết, quy mô, kinh phí, thời gian tu bổ, phục hồi, nguồn lực đã có và các nội dung liên quan khác.

2. Trên cơ sở danh mục, đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp huyện và số dư của tài khoản tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ, phục hồi di tích, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lựa chọn di tích cần tu bổ, phục hồi theo thứ tự quy định tại khoản 3 Điều này để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định danh mục.

3. Tiêu chí và thứ tự lựa chọn di tích cần tu bổ, phục hồi

a) Di tích có giá trị lịch sử - văn hóa tiêu biểu là phế tích, di tích có nguy cơ hư hỏng xuống cấp nghiêm trọng;

b) Di tích có tiềm năng phát huy giá trị văn hóa truyền thống, khai thác phát triển du lịch tại địa phương;

c) Di tích xếp hạng các cấp (quốc gia đặc biệt, quốc gia, cấp tỉnh);

d) Di tích chưa được xếp hạng nằm trong danh mục kiểm kê được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Phân bổ kinh phí, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ

1. Phân bổ kinh phí hỗ trợ

- Di tích quốc gia đặc biệt: Không quá 600 triệu đồng/di tích;

- Di tích quốc gia: Không quá 500 triệu đồng/di tích;

- Di tích cấp tỉnh: Không quá 400 triệu đồng/di tích;

- Di tích chưa xếp hạng nhưng có trong danh mục kiểm kê đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Không quá 300 triệu đồng/di tích.

2. Thanh quyết toán kinh phí

Các đơn vị được giao thực hiện tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức, tài trợ cho di tích có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo, đối chiếu, quản lý, hạch toán, theo dõi trên sổ sách kế toán và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

Điều 5. Kiểm tra, giám sát việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát đối với đơn vị, tổ chức được phân bổ nguồn kinh phí để tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh. Việc kiểm tra được tiến hành công khai, minh bạch và đề xuất, kiến nghị các biện pháp xử lý kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm. Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức và tài trợ theo quy định.

Điều 6. Công khai, minh bạch việc quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ và chế độ thông tin, báo cáo

1. Công khai, minh bạch việc quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ

Kết thúc năm tài chính, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý di tích kiêm nhiệm, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm công khai, minh bạch việc tiếp nhận, phân bổ, quản lý thu chi, sử

dụng tiền công đức để tu bổ, phục hồi di tích. Hình thức công khai bằng văn bản gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành liên quan và niêm yết tại trụ sở trong vòng 30 ngày.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hằng năm, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý di tích kiêm nhiệm có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích lại để tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Thông báo công khai số tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Yên Bái để tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ, phục hồi di tích;

b) Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các nội dung tại Quyết định này. Định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, lựa chọn danh mục di tích cần tu bổ, phục hồi từ nguồn kinh phí công đức, tài trợ trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính lập đề xuất mức kinh phí hỗ trợ cho các di tích được lựa chọn để tu bổ, phục hồi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thanh quyết toán kinh phí tiếp nhận, quản lý thu, chi nguồn kinh phí được trích lại để tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định;

b) Kiểm tra việc quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động nêu trên theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định danh mục di tích cần tu bổ, phục hồi và lập đề xuất mức kinh phí hỗ trợ cho các di tích được lựa chọn để tu bổ, phục hồi.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, các sở ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí lồng ghép các nguồn vốn đầu tư hằng năm cho việc tu bổ, phục hồi di tích nhằm phát huy giá trị di tích từ nguồn tiền công đức và tài trợ phù hợp với quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính thẩm định danh mục di tích cần tu bổ, phục hồi và lập đề xuất mức kinh phí hỗ trợ cho các di tích được lựa chọn để tu bổ, phục hồi.

4. Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Thể thao thẩm định hồ sơ các dự án tu bổ và phục hồi di tích theo thẩm quyền.

5. Kho bạc Nhà nước tỉnh Yên Bái

a) Thực hiện kiểm soát chi tiền công đức, tài trợ được trích lại cho việc tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh đầy đủ, kịp thời theo quy định;

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc kiểm tra tình hình sử dụng, xác nhận số phát sinh tăng, giảm và số dư tài khoản tiền công đức, tài trợ được trích lại cho việc tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định.

6. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tiếp nhận, quản lý tiền công đức, tài trợ cho di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh Yên Bái theo Quyết định này và quy định của pháp luật có liên quan.

7. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong việc bảo đảm về an ninh, trật tự và thực hiện việc kiểm tra, giải quyết các vụ việc phức tạp, các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc quản lý tiền công đức, tài trợ cho di tích trên địa bàn tỉnh.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội và phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện Quyết định này.

9. Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan thực hiện việc quản lý tiền công đức, tài trợ cho di tích trên địa bàn tỉnh theo Quyết định này.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan chức năng chịu trách nhiệm chỉ đạo, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền.

b) Hằng năm nghiên cứu, rà soát, đề xuất và lựa chọn các di tích cần tu bổ, phục hồi từ nguồn tiền công đức và tài trợ trong phạm vi quản lý gửi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổng hợp.

c) Triển khai thực hiện và hoàn thành các quy trình, thủ tục tu bổ, phục hồi di tích theo quy định hiện hành đảm bảo các nội dung yêu cầu và tiến độ đề ra.

d) Lồng ghép với các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) bảo đảm hiệu quả trong việc thực hiện tu bổ, phục hồi tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí được giao theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Chậm nhất ngày 15 tháng 01 năm tiếp theo, báo cáo kịp thời các khoản tiếp nhận, thu, chi, trích lại và công khai, minh bạch việc tiếp nhận, quản lý thu, chi theo quy định hiện hành.

11. Các đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý di tích kiêm nhiệm được giao quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Yên Bái: Thực hiện trách nhiệm trích nộp tiền công đức, quản lý, sử dụng kinh phí được giao để tu bổ, phục hồi di tích và thực hiện chế độ báo cáo theo đúng các quy định tại Quyết định này và quy định của pháp luật có liên quan.

12. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cấp, ngành, đoàn thể, địa phương, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Điều khoản thi hành

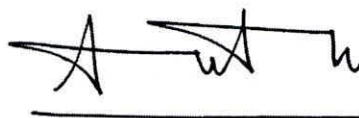
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý di tích; Trưởng Ban quản lý các di tích; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh Yên Bái;
- Chánh VP, các Phó CVP;
- Trung tâm ĐHTM;
- Lưu VT, TH, HC-TC, TC, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Huy Tuấn